

Bản án số: 273/2020/HSPT

Ngày: 5/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyên Nguyên

Các Thẩm phán: Ông Lê Công Huân

Ông Phan Thanh Nguyễn

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng– Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 191/HSPT ngày 20/4/2020 đối với bị cáo La Minh P do có kháng cáo của bị cáo và đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HSST ngày 12/03/2020 của Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh .

Bị cáo có kháng cáo:

La Minh P, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 14E, Đường A, Khu phố 3, phường L, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Phòng trọ số 8, Nhà số 12, Đường S, Tổ 9, Khu phố 4, phường O, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông La Hữu H (chết) và bà Trần Thị Ngọc A (chết); Chưa có vợ, con;

Tiền án:

-Ngày 20/7/1998, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 04/01/1999, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm tuyên y án sơ thẩm. Bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng.

-Ngày 13/7/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa nộp tiền phạt 10.000.000 đồng, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng;

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

-Ngày 22/01/1996, bị Tòa án nhân dân huyện V, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

-Ngày 20/8/2013, bị Công an Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

-Ngày 19/8/2015, bị Tòa án nhân dân Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 04/11/2019 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 31/10/2019, La Minh P một mình đi xe ôm từ Phòng trọ số 8, nhà số 12, Đường S, Tổ 9, Khu phố 4, phường O, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh đến khu vực chân cầu vượt G, thuộc quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, P gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch), mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng cất giấu trong người rồi tiếp tục đi xe ôm trở về phòng trọ. Tại phòng trọ, P lấy một ít ma túy ra để sử dụng, phần còn lại P để trên sàn nhà. Khoảng 22 giờ ngày 03/11/2019, Công an phường O, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính tại phòng trọ của P thì phát hiện một gói nylon chứa ma túy được hàn kín bên trong, để trên sàn nhà nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với La Minh P và thu giữ vật chứng vụ án.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C, La Minh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ Kết luận giám định số 2047/KLGD-H ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thi thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên La Minh P và hình dấu của Công an phường O, Công an Quận C gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5348 gram loại Methamphetamine. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận C đang tạm giữ số vật chứng trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận C đã áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo La Minh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo La Minh P 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2019.

Ngày 13 tháng 03 năm 2020, bị cáo La Minh P có đơn kháng cáo với nội dung xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo P giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và bổ sung yêu cầu kháng cáo về việc khi bị cáo bị bắt có bị thu giữ số tiền 8.400.000 đồng xin được xem xét giải quyết hoàn trả.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có căn cứ xác định: bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo La Minh P là đúng người, đúng tội cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Tại tòa phúc thẩm bị cáo P không đưa ra được thêm tình tiết nào để giảm nhẹ hơn. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo P giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo P không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/11/2019, Công an phường O, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra hành chính tại phòng trọ của La Minh P thì phát hiện một gói nylon chứa ma túy được hàn kín bên trong, để trên sàn nhà nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với La Minh P và thu giữ vật chứng vụ án. Kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5348 gram loại Methamphetamine.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử bị cáo La Minh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Xét, mức hình phạt tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P không đưa ra được thêm tình tiết nào để giảm nhẹ hơn. Bị cáo đã có hai tiền án lần này phạm tội là tái phạm nguy hiểm. Nhân thân xấu, lẽ ra phải áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tòa sơ thẩm đã xét xử không áp dụng khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự để phạt tiền bị cáo là có thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên để đảm bảo việc không làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Do vậy chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, không chấp nhận

yêu cầu kháng cáo của bị cáo P giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp và đúng pháp luật. Ngoài ra tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo P đề nghị xem xét khi bị bắt giữ công an có thu giữ số tiền 8.400.000 đồng của bị cáo nên đề nghị xem xét hoàn trả. Hội đồng xét xử xét thấy không thể xem xét giải quyết và chấp nhận yêu cầu này của bị cáo P do toàn bộ hồ sơ không thể hiện có thu giữ số tiền trên và yêu cầu này cũng vượt quá phạm vi xét xử phúc thẩm do cấp sơ thẩm chưa xem xét.

Về án phí:

- Bị cáo P phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 .

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo La Minh P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2020/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo La Minh P 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2019.

Bị cáo La Minh P phải nộp án phí hình sự phúc thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng .

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận C; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA Quận C; (2)
- TAND Quận C; (2)
- Công an Quận C; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Nguyên Nguyên

